

Bản án số: 144/2020/HS-ST

Ngày: 21/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Quyên.
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Thùy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2020/TLST-HS ngày 03/9/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2020/QĐXXST-HS ngày 07/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: không), sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Mới, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trương Thị N; bị cáo hiện chung sống như vợ chồng với Đoàn Thị L, sinh năm 1982, có 02 con chung (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ tại Bản án số 01/2002/HSST ngày 07/02/2002, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án đương nhiên được xóa án tích.

+ Tại quyết định xử phạt hành chính số 0020435/QĐ-XPHC ngày 18/12/2017, Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Phạt tiền” về hành vi đánh nhau (đã nộp phạt ngày 16/4/2018).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2020 cho đến nay tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Dương Văn Hồng, sinh năm 1989; Nơi cư trú: xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

* *Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Văn Đông, sinh năm 1976; trú tại: xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Anh Lưu Văn Duân, sinh năm 1981; trú tại: xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà nghỉ Khánh Nam thuộc xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (do anh Dương Văn Hồng, sinh năm 1989, trú tại xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên làm chủ), có 01 (một) đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ công tác của Công an xã Hồng Tiến đã đến nhà nghỉ Khánh Nam kiểm tra. Khi đến nơi, Tổ công tác phát hiện tại hành lang tầng 1 của nhà nghỉ có Nguyễn Văn H có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H tự nguyện giao nộp từ trong tay trái của mình cho Cơ quan công an 01 (một) đoạn băng dính hai mặt, mặt bên ngoài màu xanh, mặt bên trong màu đen, bên trong đoạn băng dính có 02 (hai) túi ni lông màu trắng, bên trong 01 (một) túi ni lông chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và bên trong 01 (một) túi nilon chứa 03 (ba) viên nén màu hồng. Ngoài số chất rắn dạng tinh thể và số viên nén màu hồng nêu trên, Cơ quan công an còn tạm giữ của H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu đỏ đen, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng. Căn cứ vào hành vi của Nguyễn Văn H, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, niêm phong toàn bộ số vật chứng thu giữ, chuyển hồ sơ vụ án cùng vật chứng và đối tượng về Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại Phòng PC09 Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng và cân khối lượng số chất rắn dạng tinh thể màu trắng và số viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn H. Kết quả: toàn bộ số chất rắn dạng tinh thể màu trắng có khối lượng là **1,027 gam**; toàn bộ số viên nén màu hồng có khối lượng là **0,291 gam**. Tiếp tục lấy số chất rắn dạng tinh thể cho vào phong bì niêm phong ký hiệu L và số viên nén màu hồng cho vào phong bì niêm phong ký hiệu K, gửi giám định tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

Tại bản Kết luận giám định số 3702/C09-TT2 ngày 19/6/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu L gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**; Mẫu viên nén màu hồng trong niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy, loại

Methamphetamine

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Do nghiện ma túy tổng hợp nên khoảng gần 10 giờ ngày 11/6/2020, Hiền đi đến nhà nghỉ Khánh Nam thuộc xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, H vào phòng số 103 của nhà nghỉ để gặp một người nam giới tên là Tuấn nhà ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, Tuấn có bán cho H 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa ma túy đá và 01 (một) túi ni lông bên trong có 03 (ba) viên hồng phiến, hai túi ni lông trên được dán vào một đoạn băng dính hai mặt. H mua số ma túy trên với giá là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H đi ra khỏi phòng để đi về, khi vừa ra khỏi phòng thì bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra. Do sợ hãi, H đã ném số ma túy đang cầm ở tay trái vừa mua được xuống dưới sàn hành lang gần vị trí H đứng. Sau đó Cơ quan công an yêu cầu, H đã nhặt số ma túy vừa ném xuống sàn hành lang lên rồi giao nộp toàn bộ số ma túy cho Cơ quan công an.

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKSPY ngày 03/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H mức án từ **30 - 36** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo và vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét thấy việc những người chứng kiến vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của họ nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, tại nhà nghỉ Khánh Nam thuộc xóm Hắng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,318 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo Nguyễn Văn H đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 155/CT-VKSPY ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) ... Mathamphetamine..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do, do không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội trái lại bị cáo là người có nhân thân xấu. Tại Bản án số 01/2002/HSST ngày 07/02/2002 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án đương nhiên được xóa án tích. Ngày 18/12/2017, bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Phạt tiền” về hành vi đánh nhau. Tại quyết định xử phạt hành chính số 0020435/QĐ-XPHC ngày 18/12/2017 (đã nộp phạt ngày 16/4/2018). Bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa lỗi lầm, làm ăn lương thiện, trái lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém của bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu nên cần có bản án nghiêm khắc buộc cách ly bị cáo khỏi đời sống một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo và các bao bì kèm theo còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme, màu đỏ đen, bị vỡ màn hình, cũ, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo khi bắt quả tang. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc điện thoại trên là của chị Nguyễn Thị Chinh (sinh năm 1988, trú tại xóm Thuận Đức, xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, là bạn của Hiền), ngày 11/6/2020, chị Chinh đưa chiếc điện thoại cho H nhờ mang đi sửa. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Chinh quản lý, sử dụng. Vì vậy không cần thiết đưa chị Chinh vào tham gia tố tụng trong vụ án này của bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Hiền, theo H khai mua của một người nam giới tên là Tuấn nhà ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, H không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể của Tuấn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Dương Văn Hồng là chủ kinh doanh của nhà nghỉ Khánh Nam, quá trình điều tra xác định anh Hồng không biết việc H tàng trữ trái phép ma túy tại nhà nghỉ của mình nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Hồng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ Bộ Công an, Viện khoa học hình sự số 3702/C099 (TT2) ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định 1,279 gam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu H ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 08/9/2020)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Toàn